TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **83**/2024/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tiểu khu L, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Cao Văn C, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Cao Văn C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Khi ly hôn, chị N và anh C thống nhất thỏa thuận: chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Cao Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 và Cao Bảo Tuệ N, sinh ngày 09/5/2021 cho đến khi con chung thành niên.

Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị N tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Cao Văn C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh N chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001666 ngày 04/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã C (kết hôn ngày 19/11/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy